

TIM ĐAU

MX Nguyễn Văn Đông.

Từ năm lên đôi tám đến giờ, tim đau đã biết mấy phen, nhưng với thời gian mọi việc đâu cũng vào đó. Chỉ có lần đầu tiên còn để lại vết tích rất đậm đà và đậm nét, tưởng chừng như chẳng bao giờ mờ phai. Thật tình mà nói, tôi cũng chẳng khi nào muốn thời gian cuốn trôi, bôi xóa dấu vết đó ra khỏi tâm trí tôi: cơn đau tim đầu đời hết sức dễ thương, đáng được trân quý, gìn giữ như một tài sản vô giá của thời son trẻ một đời người. Cơn đau nào cũng cần được chữa trị nhanh chóng để đời sống được yên vui, nhưng trái lại cơn đau tim đầu tiên nên được giữ nguyên trạng lâu dài cho đời nên thơ.

Một trời đắm duyên thơ cho đời bao phút ơ thờ... (Bóng Chiều Xưa).

Thời son trẻ mà thiếu cơn đau tim đó thì quả là vô phúc, vô duyên, có khác chi một bữa tiệc thịnh soạn mà đầu bếp quên nêm, quên nếm, lạt lẽo vô vị làm sao. Vả lại một trái tim không biết đến cơn đau đầu tiên trong đời sẽ có nhiều triển vọng là một trái tim không bình thường hay bệnh hoạn.

Nếu tim đau buổi đôi tám rất nhiều thú vị và thi vị, thì cơn đau tim ở tuổi mười lăm lại rất... dễ ngủm củ tỏi! Vừa rồi tôi suýt chút nữa đã chui lọt vào nhà của ông thần Hadès không biết ở mấy tầng địa ngục. Tôi chui vào đó không phải như nhà thơ kiêm nhạc sĩ Orphée đi tìm vợ Eurydice đâu, mà vì tám mười năm qua tội lỗi chất thành núi đê bẹp tôi xuống tận đáy, chẳng làm sao ngóc đầu lên được. Phải

nói ngay là tôi và Orphée là hai chuyện ngược chiều: Orphée đi tìm cứu vợ từ địa ngục mang về dương trần, nhưng chuyện không thành chỉ vì cái tật thích dòm gái, vợ đi theo sau lưng nhưng Hadès cấm anh không được quay lại nhìn, sai lời vợ anh sẽ bị giữ lại. Nhưng cái tật không bỏ được, không nhịn được, không chờ, không đợi được nên rồi vĩnh viễn mất vợ.

Chuyện tình thảm thiết, trung kiên của Orphée đã từng là nguồn cảm hứng của nhiều nghệ sĩ sáng tác để lại cho đời những tác phẩm bất hủ, trong số đó có *Bài Ca Orphée* nghe thật não nùng. Phần tôi thì ngược lại nhờ bà xã cứu ra khỏi “thiên đường của báac Hồ”, và lần này lại cũng bả vô tình đã cứu tôi thoát cơn đau tim có thể gây bất đắc kỳ tử: mấy cái valves aortiques bị rách. Hậu quả ngay tức thì là tôi như người bị thiếu dưỡng khí, như kẻ leo núi đang ở trên đỉnh Hy Mã Lạp Sơn, nhứt cử nhứt động đều lấy hơi lên. Cái may là lúc đó đang có mặt bác sĩ gia đình tôi mời đến xem chứng névralgie faciale của bà xã. Thấy tôi có vẻ mệt một cách không bình thường, ông ta bắt mạch, nghe tim phổi và tức tốc gọi tôi cho ông đồng nghiệp chuyên về tim, ông này làm ECG, échographie xong là cho xe đưa tôi vào ngay khu cấp cứu của Pôle Santé République ở trung tâm thành phố.

Tôi vừa nằm yên trên giường trong một phòng riêng, tức thì các cô y tá bu vào ngay và lột áo quần tôi ra. Một cô lo vô nước biển

Thủy Quân Lục Chiến

với thuốc nhuận tiêu bên tay trái, một cô lo lấy máu thử nghiệm bên tay phải, một cô khác lo dán các électrodes làm điện tâm ký ECG, một cô nữa lo trông ống dưỡng khí vào mũi... Trong khi bác sĩ đang chăm chú nghe tim phổi... Tôi nằm xuôi cò bất động. Toán này vừa xong việc đi ra, đã có hai cô khác bước vô tuột chiếc quần lót duy nhất tôi còn giữ trên người, lau chùi mọi thứ sạch sẽ, và dù chỉ còn lưa thưa ba sợi cũng cạo trụi lủi luôn, trước khi đặt ống dẫn nước tiểu. Thay vì dùng sondes, tôi đề nghị dùng péniflow cho giản tiện và tránh mọi “đau khổ” rất có nhiều triển vọng xảy ra. Nhưng có lẽ vì sợ hãi nên con rùa thụt đầu đầu mất, hai cô y tá cố sức lôi kéo mà nó chẳng chịu ló ra, (bình thường thì hai cô chẳng cần phải lôi phải kéo) nên phải dùng sondes vậy. (giải thích sondes và peniflow)

Lần đầu cô ấy lấy ống số 18 vì thấy tôi thuộc loại nhỏ con, nhưng rồi nước ra không hợp tiêu chuẩn, cô ta rút ra đổi ống số 20, nhưng cũng không vừa ý, cuối cùng lại rút ra để ống số 22. Cứ đút vô rồi lại kéo ra, đau đã điếng người. Phải đặt ống dẫn nước tiểu vì trong bao nước biển có thuốc nhuận tiêu nhằm làm khô ráo các bộ phận đang có nguy cơ bị ngập lụt, như là phổi. Chỉ trong khoảng thời gian từ 7 giờ chiều hôm trước đến 7 giờ sáng hôm sau tôi đã tiểu ra gần 4 lít. Tôi nghe nhẹ người ngay, không còn cảm giác hụt hơi, khó chịu nữa ngoài thỉnh thoảng còn đau khổ với ống dẫn nước tiểu.

Bình thường thì nước tiểu phải trong, nhưng nước tiểu của tôi lại có khá nhiều máu. Tôi nghĩ có lẽ vì chuyện thay đổi ống sonde liên tục ba lần nên đầu đó bị trầy và chảy máu, hy vọng lát sau sẽ hết. Nhưng nước tiểu cứ tiếp tục đỏ ngầu, nên phải hỏi ý kiến của ông urologue. Ông phán rằng prostate có hơi hypertrophiee nên chảy máu. Thế là phải đặt hệ thống irrigation để rửa nước tiểu hầu tránh việc máu đông đặc làm nghẹt đường lưu thông, cũng chẳng khác gì trường hợp giải phẫu prostate. Một cô y tá đã khệ nệ mang vào một bịch “nước biển” 3 lít treo lên rồi cắm vào hệ thống ống

sondes để nước biển này chảy vô hầu đẩy mấy cục máu bầm theo nước tiểu chảy ra. Khi mọi việc êm xuôi thì tôi không hề biết đến hệ thống “dẫn thủy nhập...bọng đái” này. Nhưng sự đòi chẳng khi nào êm xuôi như ý muốn, nên đau khổ cứ liên tục kéo đến làm tôi khờ người.

Hầu như suốt đêm tôi chẳng nghĩ ngủ gì được cả, trung bình cứ khoảng 30 phút hay một giờ, hệ thống dẫn thủy bị nghẹt và cơn đau điếng khiến tôi tự nhiên toát mồ hôi hột. Bấm chuông cầu cứu, y tá vào lắc mạnh mấy ống dẫn nước một hồi mấy cục máu bầm thoát ra và tôi tạm thoát nạn. Nhưng rồi hết cục máu bầm này lại có cục khác, có nhiều cục phải dùng biện pháp mạnh mới trục xuất được: y tá dùng ống chích cỡ 50cc bơm nước vô rồi từ từ rút mạnh nước ra với hy vọng lôi kéo được mấy cục máu bầm đang làm nghẹt “bec”. Bọng đái đang căng mà phải nhận thêm 50cc nước làm tôi muốn hét lên một tiếng và thẳng lên chín tầng mây xanh. Nhưng “...*Gémir, pleurer, crier est également lâche...**” (A. de Vigny) và lại mất mặt “bầu cua” của lính Xứ Xanh, nên tôi chỉ cắn răng mà rên hừ hừ nho nhỏ cho đến khi nào y tá thành công rút ra được cục máu bầm.

(* Nghĩa tiếng Việt là gì?)

Tôi chịu trận như vậy trọn 2 đêm và một ngày thì nước tiểu trong lại. Đêm đầu tôi còn gọi y tá, ngày và đêm hôm sau tôi chỉ gọi khi tôi tự giải quyết vấn nạn mà thất bại. Y tá lại mang ống chích 50cc ra và tôi hai tay nắm chặt thành giường, cắn răng trên mình sẵn sàng chấp nhận thương đau cho đến khi nào cục máu bầm được hút ra. Thường thì tôi tự giải quyết vì chuyện lắc ống “thông nòng” của các bệnh nhân mổ prostate cho máu bầm thoát ra là “nghề” của tôi khi còn làm việc trong bệnh viện Les Cézeaux. Đêm đêm khi tỉnh giấc trong phòng vắng, tôi tự túm mấy ống sondes vừa lắc mạnh vừa lớn tiếng rên thoải mái cho đến bao giờ thấy cục máu bầm thoát vào ống sonde. Xong việc nghe người uể oải, lấy mu... bàn tay gạt mấy giọt mồ hôi đọng trên trán và

cố gắng tiếp nối giấc ngủ dở dang. Nếu cứ đêm đêm thức giấc để “nghịch chim” kiểu này thì chỉ có nước muốn la làng. Sau sáu ngày nằm trong khu cấp cứu, tình trạng tạm ổn định, và BS cho về nhà uống thuốc và hẹn tái nhập viện một tuần sau.

Lúc 13h30 ngày 12/1, xe VSL đến đón vào Centre République nằm hai ngày để chuyên viên làm échographie coronaire trước khi cuộc giải phẫu được ấn định vào ngày 15/3 tới. Lần này tuy biết chỉ có hai ngày, nhưng đêm nằm trần trọc nhìn ra ngoài thấy tuyết rơi trắng cả phố, rồi lại bị các bữa ăn lạt lẽo ám ảnh, lòng chi trông mau sáng để được về. Nhưng rồi sáng hôm sau, bác sĩ đến thăm, cười và nói rằng ông ta cho về nhưng bà BS chuyên về thận yêu cầu chuyển tôi xuống khu của bà để bà theo dõi.

Đến thăm tôi bà cười bảo rằng rất tiếc phải giữ tôi lại thêm hai ngày để thực hiện những thử nghiệm cần thiết trước khi cho tôi về. Tuy có hai hôm mà tôi bỗng nghe như vừa bị kêu án hai năm! Nhưng họa vô đơn chí, không biết các cuộc thử nước tiểu, thử máu kết quả ra sao mà bà bắt tôi phải ăn lạt, nghĩa là không mặn và cũng không ngọt luôn. Kể từ ngày lọt lòng mẹ đến giờ, tôi ăn rất ngọt, rất mặn và rất mỡ, những điều cấm kỵ của y học thời đại. Cơm tây trong bệnh viện vốn đã lạt lẽo, nay lại phải cử cả mặn lẫn ngọt thì thiệt là hết sức cam go. “Thà chết sướng hơn”, nói như bàng quan thiên hạ.

Từ lầu tư xuống lầu hai, nhìn ra bên ngoài là quảng trường trước sân rugby E. Michelin, tuyết phủ một lớp khá dày. Năm đầy bụng đói meo vì cơm tây lạt lẽo nuốt không trôi, đến cả chai nước suối cũng lạt lẽo làm tôi thấy ngán không muốn uống dù rất khát nước. Tôi đâm ra mơ được uống ngọt ăn ngon mặn mà... Nhớ thuở trong trại tù CS cũng đói meo, cũng mơ màng chuyện ăn ngon thời nào, nhưng hình như không đến nỗi thức bách, ray rứt như hôm nay. Lần này tôi có cảm tưởng đang bị cực hình của Tantale.

Vốn là con của Jupiter, nhưng Tantale lại

không có được tính trường sinh bất tử như các vị thần khác trên núi Olympe. Một hôm hứng lên Tantale muốn thử tài “nhìn xuyên suốt” mọi vật của các vị thần, hẳn ta tổ chức bữa tiệc thết đãi họ với món thịt của Pélops, con trai hẳn. Làm sao qua mắt được các vị thần nên hẳn ta bị họ phạt ngồi trên ngọn cây có rất nhiều trái thơm ngon, ở giữa dòng sông nước trong trẻo ngọt ngào. Lúc đói Tantale định hái trái chín lót dạ, nhưng gió đưa cành cây xa khỏi tầm tay, khi khát nước hẳn muốn cúi xuống uống thì nước sông rút đi... Tôi thì không như Tantale bị trừng phạt, món ăn, thức uống thiên hạ đem đến tận tay mà chính tôi tự phạt tôi vì tôi kén ăn.

Bực mình, khổ sở vì bị cấm ăn mặn ngọt, tôi hỏi lý do, BS bảo rằng các kết quả thử nghiệm cho thấy chỉ số đường hơi cao và có dấu hiệu suy thận. Chuyện này còn động trời ngàn lần hơn chuyện ăn lạt. Đêm nằm nghĩ lại thấy mình có bao giờ bị chứng này đâu dù chỉ bị tí xíu thôi. Rồi hy vọng rằng mọi xáo trộn đều do tim mà ra, bao giờ trị dứt vụ tim mọi việc sẽ trở lại bình thường.

Vắng nhà mới có mấy ngày mà khi đặt chân trở lại tôi có cảm tưởng như vừa từ trại cải tạo ra. Việc đầu tiên là mở tủ lạnh ra xem có gì “chạp” được không, thấy còn một miếng thịt ba chỉ độ hơn 100gr bèn đem ra rửa sạch, xắt nhỏ và xay nhuyễn, ướp chút đường, tiêu, bột ngọt và thêm tí xíu muối. (Thật khó lòng mà không ngả mặn). Bao gạo tôi mới mua mấy tuần trước là gạo mới, rất dẻo thích hợp với nồi cháo tôi sắp nấu. Bỏ một nắm gạo vô nồi, cho nước khá khá để cháo không đặc lắm, nấu cho gạo nở rồi bỏ thịt xay đã được thêm nước vào đánh tan ra để tránh bị đóng cục trước khi bỏ vào nồi cháo đang sôi. Có thịt vào nồi cháo nghe thơm phức. Múc ra một tô đầy, thêm tí hành lá, ngò rí xanh xanh đỏ đỏ cho thẳng nhỏ nó vui và vừa thổi vừa húp ngon lành cho đến hết tô cháo. Trán rịn mồ hôi và người nghe khỏe ra, quên hẳn là cháo không có muối, nước mắm. Rồi cứ như thế tự nuôi thân luôn

Thủy Quân Lục Chiến

mấy ngày liền trước khi cảm thấy ngán nôi cháo thịt lạt nhách. Cô dâu đầm bèn nấu soupe légumes cho tôi đôi món, nhưng chỉ được vài hôm rồi cũng ngán. Thôi thì cứ nhắm mắt mà nuốt như hồi nhỏ uống thuốc Bắc vậy, hy vọng là sau hai tuần tái khám bà néphrologue sẽ thay đổi ý kiến theo kết quả thử nghiệm hai ngày trước khi đến “tái khám”.

Quả đúng như mong muốn, vừa thấy tôi bà ta cười bảo rằng kết quả lần này không còn dấu hiệu thận suy nữa, glycémie cũng trở lại bình thường và bà ta rút lại lệnh ăn lạt. Thật không còn lời nào nghe khoái lỗ nhĩ hơn. Khi trở lại nhà, mở tủ lạnh ra ngay vì tôi không quên chai Coca máy đưa cháu còn để lại, tu một mạch muốn đứt hơi luôn, đã quá là đã.

Nghe tin tôi được ăn uống bình thường trở lại, hôm sau bà đồng hương ở lầu dưới mang lên biểu một nôi bò kho có cả hủ tíu đã luộc sẵn. Nôi hủ tíu bò kho hôm đó hình như ngon hơn bất cứ tô hủ tíu bò kho nào tôi đã từng nếm qua. Trọn ngày hôm đó tôi chỉ biết có hủ tíu bò kho, không màng gì đến cơm gạo. Những ngày chót trong bệnh viện bỗng nhiên thêm mặn kinh khủng, nhắm mắt lại là mơ màng mùi nước lèo phở với chanh xanh, ngò gai, lá quế, hành trần... Rồi lan man nhớ tiệm bò kho đường Nguyễn Bình Khiêm, gần đài phát thanh, nơi tôi thường ăn sáng trước khi đến xưởng lắp ráp kính xe đồ và xé hộp các loại trên đường Đinh Tiên Hoàng. Nghĩ lại thấy mình đã “tụt hậu”, hạ mình xuống quá thấp. Thế mới biết cái thân chưa ngoại vật vẫn bị ngoại vật ràng buộc chặt chẽ khó lòng trốn thoát...Nghĩ cho cùng thì làm thế quái nào mà đạt đến chuyện “*cái thân ngoại vật là tiên trong đời*”(Cung Oán), một khi “*đã mang lấy nghiệp vào thân*”(Kiều) ?

Suốt sáu bảy tuần lễ tiếp theo, tôi đi khám một số BS chuyên khoa để thiết lập hồ sơ bệnh lý khá đầy đủ cho BS giải phẫu có yếu tố quyết định và hẹn gặp tôi vào ngày 02/3 tại CHU. BS Miguel, một trong số các BS giải phẫu tim mạch của bệnh viện, đã tiếp tôi rất thân mật, niềm nở vì ông được một vài đồng nghiệp cho

biết tôi cũng là một bác sĩ giải phẫu. Ông rất vui vẻ, giải thích rõ ràng mọi việc và cho tôi xem cái prothèse làm bằng tissu de veau. Trong câu chuyện bên lề, ông cho biết ông là người Tây Ban Nha, đã theo gia đình bỏ xứ, trốn chế độ Franco, sang tị nạn ở Pháp... Ông cũng có ý muốn biết lý do nào tôi cũng tị nạn ở đây. Tôi kể sơ lược về những gì đã xảy ra từ Tháng Tư 1975, về các trại cải tạo... mà ông chưa hề biết rõ do chính người trong cuộc kể lại.

Chuyện vẫn với ông cũng khá lâu, trước khi chia tay, ông như vụt nhớ và nói với tôi là từ hai tháng nay ông có nhận một bác sĩ du sinh từ Hà Nội sang đây để tu nghiệp về giải phẫu tim mạch. Ông nói sẽ bảo du sinh đó đến gặp tôi khi thuận tiện và cũng sẽ đề nghị anh ấy phụ mổ trường hợp của tôi.

Sau khi gặp gỡ BS Miguel, tôi tiếp tục thuốc men và đi khám các bác sĩ chuyên khoa để bảo đảm tôi không bị gì có thể gây trở ngại cho cuộc giải phẫu sắp tới. Nhờ vậy nên mới biết chắc là mình tuy “80 chưa khoe mình lành”, trừ trái tim bị đau bất ngờ, lục phủ ngũ tạng vẫn tạm còn “xịn”.

Hai tuần lễ rồi cũng qua nhanh, trưa ngày 14/3 xe VSL lại đón tôi nhập viện CHU để hôm sau lên bàn mổ. Ngày đầu tôi được nằm phòng riêng, có phòng tắm, WC...ngay bên cạnh. Chiều hôm đó tôi phải tắm rửa sạch sẽ và thay xiêm y của bệnh viện. Vào khoảng 16 giờ, BS Miguel đến thăm, trấn an và cho biết hôm sau 8 giờ sáng sẽ đưa tôi lên phòng mổ và mọi việc sẽ xong trước 12 giờ. Lát sau anh bác sĩ VC tu nghiệp đến gặp tôi, có lẽ do BS Miguel yêu cầu chớ không vì tự ý. Anh ta trông còn rất trẻ, tôi không tiện hỏi tuổi của anh, nhưng trông anh độ 30 thôi. Anh đang từng sự tại một bệnh viện tim mạch ở Hà Nội. Khi anh vừa bước chân vào phòng tôi đoán biết ngay, nhưng cứ để anh chào tôi trước. Anh tự xưng sinh ra lúng túng, không biết phải nói thứ tiếng nào với tôi. Anh làm tôi phì cười khi anh muốn nói tiếng Pháp mà tìm chữ không ra nên cà lăm cà lạp. Tôi bèn đỡ lời bảo anh cứ nói tiếng

Việt, vì ở đâu đi chẳng nữa mình vẫn là người Việt với nhau. Anh mỉm cười chống chế rằng anh ngỡ là tôi đã sống ở Pháp từ lâu lắm nên có thể tôi quên tiếng Việt.

Tôi nghĩ chắc là nhìn thấy tuổi tác của tôi nên anh ta nghĩ thế. Tôi hỏi thăm anh sang đây tự bao giờ, anh cho biết mới sang được hơn hai tháng. Vì vậy nên tiếng Pháp anh còn lẩn cẩn là phải. Anh cũng cho biết là sẽ ở lại đây học hỏi trong hai năm mới về lại Việt Nam. Anh ngỡ ý muốn biết tôi sang đây sinh sống được bao nhiêu năm. Tôi cười rằng tôi mới sang đây từ đầu những năm 1980 để tị nạn CS chó đầu để sinh sống. Và sẵn trớn tôi kể sơ sơ và ngắn gọn cho anh biết tí ti về dĩ vãng của tôi, đặc biệt nhấn mạnh đến mấy năm tù cải tạo... Anh lắng nghe chăm chú nhưng có vẻ tự hãm thắng để không nói nhiều. Sự “phạm trường qui” chẳng? Bởi vì bình thường thì “khi đi Đảng đã dặn rằng”... Sau cùng anh cũng có chút ý kiến là giải phóng đã phí phạm quá nhiều tài năng và tài nguyên quốc gia... Nghe được vậy từ miệng một trí thức trẻ ở Hà Nội tôi thấy vui vui. Nói xong ý kiến trên, anh cáo lui ngay như sợ ở lại sẽ lỡ lời rất ư tai hại.

Sau bữa cơm chiều, tôi nằm dài trên giường lặng lẽ nhìn thành phố qua khung cửa sổ và nghe tiếng thời gian chậm chạp qua. Tôi không hề lo lắng tí ti gì về những đau nhức hay tai nạn có thể có trong lần giải phẫu này. Tôi hoàn toàn yên tâm yên trí, không một gợn âu lo. Tôi quá tin vào y học ngày nay chẳng? Có lẽ vậy. Rồi tôi khò lúc nào không hay, khi giật mình trở giấc liếc mắt nhìn đồng hồ tay thấy đã qua ngày hôm sau. Trong giây lát tôi lại tiếp tục yên giấc mộng lành cho đến khi nghe tiếng cửa phòng vụt mở và thấy y tá bước vào, trao cho tôi một cái áo đặc biệt cho người sắp lên phòng mổ.

Tôi chỗi dậy lo việc vệ sinh, xong tôi cởi bỏ áo quần đã mặc ngủ đêm qua và choàng lên người cái áo này cốt chỉ để che phía trước thôi và trở lên giường nằm chờ...thời. Đúng 8 giờ y công đến hỏi tên họ ngày sinh của tôi trước khi đẩy tôi qua phòng mổ. Nhân viên phòng

mổ tiếp đón tôi rất vui vẻ và cũng bắt tay vào việc ngay không để chậm trễ một phút giây nào. Tôi còn đang mở to mắt quan sát các thứ trong phòng mổ, trong khi y tá vô nước biển và tôi ngủ mất lúc nào không hay.

Khi tôi tỉnh dậy mở mắt ra thấy mình đang nằm trong một phòng riêng, nhưng không phải phòng ngày hôm trước vì xung quanh có khá nhiều “máy móc” theo dõi nhịp tim, áp xuất máu v.v... Tôi chợt hiểu là mình đang ở khu hồi sinh hậu giải phẫu. Nhìn thấy đồng hồ treo trên tường ngay phía trước mặt chỉ 12 giờ 15, tôi ngỡ là cuộc giải phẫu vừa xong chẳng bao lâu. Y tá đang có mặt cạnh bên cười rằng tôi đã ngủ từ hôm qua đến bây giờ mới tỉnh. Tôi liền cố sức vén cổ áo lên để xem vết thương trên lòng ngực được băng bó ra sao vì không tiện lấy tay sờ mó, nhưng chẳng có bông băng gì cả. Vết thương trần trụi hồng hồng đỏ đỏ mới nhìn tưởng như một vết thẹo hơi lồi (chéloïde). Tôi cũng không hề nghe đau nhức chi.

Nằm ở hồi sinh thêm một ngày tôi được đưa về phòng hai người. Tôi nằm phía cửa sổ, bên cạnh tôi là một ông già trạc 70 ngoài cũng được mổ tim tuần trước. Phòng đôi bất tiện ở chỗ chỉ có lavabo để đánh răng rửa mặt. Phòng tắm và WC đều cách phòng ngủ năm bảy thước, phải bước ra ngoài hành lang. Nằm đây được 2 ngày thì ông bạn già xuất viện lên bệnh viện tim phổi ở Durtol. Ngay buổi sáng hôm đó đã có một ông già khác vào thế chỗ. Tôi nằm được một tuần thì một buổi xế trưa BS Miguel ghé vào thăm và cho biết là hôm sau tôi sẽ được đưa lên Durtol để các BS trên đó theo dõi tiếp trong vòng 3 tuần rồi mới cho tôi về nhà.

Bác sĩ Miguel vừa đi thì lát sau anh du sinh vào thăm. Lần này tôi hỏi tên nên anh cho biết anh tên Nam. Tôi hỏi anh có học được gì mới lạ không, anh cười bảo là kỹ thuật giải phẫu tim đang được xử dụng ở bệnh viện này “ta” đã áp dụng từ 3 năm trước. Tôi hỏi tiếp vậy là Tây “chậm tiến” hơn ta? Anh cười bảo:

-“Đúng vậy”.

Thủy Quân Lục Chiến

Tôi bèn hỏi vậy rồi anh có gì mới lạ để học? Anh chỉ cười ruồi. Đúng là có máu CSBV trong người nên anh không thể không một lần “bổ láo”.

Tôi nghĩ vậy, chớ thật ra thì đâu cần phải là CSBV mới hay “đại ngôn” bừa bãi: thùng rỗng thì dù ở đâu cũng vẫn kêu to. Ở hải ngoại này ngày ngày vẫn hay nghe đâu đó vang lừng câu: “Ta có bốn ngàn năm văn hiến...”! Đúng là nói mà không biết mắc cỡ miệng, nhứt là những ai đang sống trên đất Mỹ.

Dân xứ USA đó chỉ cần đôi ba trăm năm để thành đệ nhứt cường quốc, họ đâu cần đến 4.000 năm văn hiến như phe ta mà đến nay cái vỏ ruột xe đạp vẫn chưa làm nổi. Khi ta vẫn còn trong vòng dốt nát, chậm tiến, lạc hậu thì chuyện độc lập, tự do... chỉ là một giấc mơ, cụ thể là dân ta vẫn còn lặn hụp trong vòng nô lệ ngoại bang. Biết rõ vậy nhưng các bậc “thức giả” chỉ đổ tội cho đảng CSVN, họ không hề biết trách nhiệm của họ trong vụ việc. Họ chịu khó học hành, đỗ đạt bằng cấp cao, rất cao, nhưng trí óc của họ vẫn không được mở mang bao nhiêu, trái lại đa số bị bả danh lợi làm mờ mắt, không còn biết đâu là bổn phận, trách nhiệm của họ nữa. Thật đáng buồn: so về mặt khoa bảng, họ có kém ai đâu, nhưng về mặt trí tuệ khôn ngoan thì họ kém quá xa. Riêng hai tiếng hy sinh thì họ hoàn toàn không biết đến...

Bệnh viện tim phổi ở Durtol, ngoại ô Clermont Ferrand, là trạm dừng chân không thể thiếu của các bệnh nhân mổ tim. Tại đây họ được thuốc men, được các “kiné”* (***nghĩa tiếng Việt là gì?***) hướng dẫn thể dục để cơ tim dần dần phục hồi sinh lực. Mấy ngày đầu tôi đạp xe chưa được 10 phút đã mệt hụt hơi. Hai tuần sau tôi đạp luôn 30 phút chưa thấy mệt lắm. Ngoài xe đạp ra, mỗi ngày tôi và 7 ông già bà già khác được một cô đầm kiné hướng dẫn tập thể dục. Có những cử chỉ hết sức nhẹ nhàng, “trẻ con” như đưa hai tay thẳng lên phía trước rồi tuần tự đưa lên khỏi đầu và hạ xuống. Ấy vậy mà chỉ làm có vài lần đã nghe mệt. Tôi thật không bao giờ nghĩ là có một lúc

nào đó mình lại trở thành “yếu nhân” dễ dàng đến thế. Cô kiné này trạc 30 tuổi, tuy không đẹp nhưng có nụ cười rất có duyên, luôn nói năng vui vẻ. Sau tuần lễ đầu, cô ta luôn để tôi ngồi bên cạnh. Tôi chẳng biết lý do, chỉ biết vui vui vì dễ nhìn cô ta hơn ngồi cách xa.

Qua tuần thứ ba thì bác sĩ cho biết cuối tuần tôi được xuất viện. Ngày thứ năm, sau buổi tập kiné cuối cùng, tôi chào cáo biệt cô kiné dễ thương. Cô ta có vẻ ngạc nhiên và tự động nắm lấy tay tôi. Tôi bèn để hai tay lên vai cô ta và kéo cô ta sát lại, áp má phải lên má trái của cô, “bisou” theo thủ tục hiện hành khi hai người từ giã nhau. Chỉ kè má thối chớ đôi môi chỉ có “đánh gió”. Nhưng khi đổi qua má bên kia tôi không đánh gió nữa, mà xoay mặt lại, áp cả môi lẫn mũi vào thật sát má cô ấy và môi thì hôn thật sự, và mũi thì hít một hơi thật dài, thật sâu hầu thưởng thức cả mùi nước hoa lẫn mùi da thịt cho...đã thêm. Ấy vậy mà cô ta không có tí gì gọi là phản đối, trái lại cô ta còn như chưa muốn buông tôi ra. Mấy tiếng sau cùng của cô với giọng nói có chút xúc cảm làm tôi hơi rúng động :

- Vous partirez demain? C'est vrai? (*)

Tôi bèn kè miệng vào tai cô nói nhỏ :

- Je garderai de vous la plus belle image...(*)

Cô ta xiết tay tôi khẽ nói: Merci Mr. Nguyen.

Trở về phòng nằm nghỉ, nhìn ra ngoài hàng cây trên đồi trợ trụ lá in trên bầu trời xanh, tôi bật cười một mình:

-“Tim đau suýt chút đã đi trình diện ông thần Hadès mà cái tật ... vẫn không bỏ, cứ cái đà này thì mình sẽ thành một tên già dịch mắt.

Clermont Ferrand

Đầu Xuân 2017.

(*Tác giả không ghi chú tiếng Việt, tôi nhờ nhà văn Đông Vân dịch:

-Ngày mai anh về rồi à? Có thật không?

-Anh sẽ giữ mãi hình ảnh đẹp và duyên dáng của em trong tim anh